

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DHC SUỐI ĐÔI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 10 năm 2022

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DHC SUỐI ĐÔI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần DHC Suối Đôi.

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. **Đối tượng:** Ban tổ chức và tất cả các cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường 2022 của Công ty cổ phần DHC Suối Đôi đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
2. **Phạm vi áp dụng:** Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường 2022 được ban hành để sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường 2022 của Công ty cổ phần DHC Suối Đôi (Công ty).

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông, cách thức tiến hành Đại hội, quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các Ban tại Đại hội, biểu quyết tại Đại hội.

**CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỦA CỔ ĐÔNG**

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 30/09/2022 được lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty Cổ phần DHC

Suối Đồi gửi cho Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

CHƯƠNG III

CÁCH THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 5. Nội dung Đại hội

1. Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày.
2. Đại hội sẽ thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung trong Chương trình Đại hội.

Điều 6. Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Cuộc họp tại Đại hội phải được ghi biên bản. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được công bố thông tin và lưu giữ theo quy định.

CHƯƠNG IV

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BAN TẠI ĐẠI HỘI

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Đăng ký tham dự Đại hội

- Trước khi khai mạc cuộc họp, công ty tiến hành đăng ký việc tham dự Đại hội cho cổ đông.
- Người tham dự họp (cổ đông hoặc người ủy quyền) phải xuất trình các giấy tờ sau khi tới tham dự Đại hội:
 - + Trường hợp cổ đông cá nhân tham dự họp trực tiếp hoặc ủy quyền cho cổ đông khác/người khác không phải là cổ đông:
 - o Giấy ủy quyền tham dự Đại hội có đủ chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền (nếu ủy quyền);
 - o Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của người dự họp (cổ đông hoặc người được ủy quyền);
 - + Trường hợp cổ đông là pháp nhân tham dự họp:
 - o Thông báo mời họp;

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản sao hợp lệ);
- Quyết định của người đại diện theo pháp luật cử người tham dự Đại hội hoặc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trường hợp người đại diện tham dự Đại hội không phải là người đại diện theo pháp luật);
- Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của người dự họp (người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền).

- Cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký tham dự và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

2. Được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết

Sau khi cổ đông hoàn thành việc đăng ký tham dự, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ được nhận 01 Thẻ biểu quyết, 01 tờ Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu để biểu quyết cùng các tài liệu sử dụng trong cuộc họp.

3. Có quyền biểu quyết

Cổ đông được tham dự, phát biểu trong Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ công ty quy định.

4. Tuân thủ các quy định tại Quy chế, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

5. Quyền kiến nghị Chương trình Đại hội

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào Chương trình Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông hoặc thông tin tương đương, vấn đề kiến nghị đưa vào Chương trình Đại hội, phải có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc được lập thành nhiều bản giống nhau, tối đa bằng số lượng cổ đông liên quan trong nhóm, mỗi cổ đông liên quan phải ký (và đóng dấu đối với pháp nhân) vào ít nhất 01 bản.

Ngoài ra, phải có các điều kiện, thủ tục sau:

- Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của (các) cổ đông;
- Văn bản kiến nghị được (các) cổ đông liên quan trực tiếp ký;
- Trường hợp cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền cho 01 người (thuộc nhóm cổ đông hoặc người khác) đến Công ty, người được ủy quyền mang theo:

+ Văn bản ủy quyền được xác lập hợp pháp về việc cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền cho người được ủy quyền; hoặc Văn bản chỉ định người được ủy quyền (chỉ áp dụng đối với cổ đông tổ chức) và bản sao có chứng thực hợp pháp Giấy phép hoạt động của cổ đông tổ chức đó;

+ Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người được ủy quyền.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

1. Quyền điều khiển Đại hội

- Thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình Đại hội. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

2. Quyền hoãn họp Đại hội

Các trường hợp Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định (thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày dự định khai mạc cuộc họp) đến một thời điểm hoặc địa điểm họp khác:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Chủ tọa lựa chọn, có nhiệm vụ tiếp nhận cổ đông đăng ký tham dự Đại hội, phát Thẻ biểu quyết, tờ Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp cho cổ đông.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội về kết quả cổ đông đăng ký tham dự Đại hội.

Điều 10. Ban thư ký

Chủ tọa cử 02 người làm thư ký cuộc họp.

Ban thư ký có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Chương trình Đại hội, các ý kiến thảo luận, phát biểu của cổ đông.
- Lập Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.
- Đọc và trình Đại hội thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 11. Ban kiểm phiếu

Đại hội bầu Ban kiểm phiếu, Trưởng Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Hướng dẫn cổ đông thực hiện biểu quyết.
- Thu và kiểm phiếu Phiếu biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu;
- Lập Biên bản kiểm Phiếu biểu quyết. Báo cáo trước Đại hội về kết quả biểu quyết.
- Giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông về việc biểu quyết.

CHƯƠNG V

BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Điều 12. Thủ tục và cách thức biểu quyết tại Đại hội:

1. Việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành thông qua hai phương thức: (i) gior Thẻ biểu quyết; (ii) bỏ Phiếu biểu quyết. Một số thuật ngữ được sử dụng trong Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được hiểu và giải thích như sau:

- + “Đại biểu”: được hiểu là cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- + “Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện”: được hiểu là số phiếu có quyền biểu quyết bao gồm số lượng phiếu do Đại biểu sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Đại biểu khác.

2. Thẻ biểu quyết:

- Thẻ biểu quyết hợp lệ: là Thẻ biểu quyết do Công ty cấp, ghi rõ số phiếu biểu quyết, có đóng dấu của công ty. Thẻ biểu quyết không được tẩy, xóa, sửa chữa.
- Số phiếu biểu quyết được tính theo tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết các vấn đề sau: Bầu Ban kiểm phiếu; Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội.

- Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông tán thành, sau đó đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông không tán thành, cuối cùng đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông không có ý kiến.

3. Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là Phiếu biểu quyết do Công ty cấp, ghi rõ số phiếu biểu quyết, có đóng dấu của công ty. Phiếu không được tẩy, xóa, sửa chữa.

- Số phiếu biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.

- Đại hội biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết các vấn đề thuộc Chương trình Đại hội, ngoài các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết quy định tại khoản 1 Điều này.

- Cách thức biểu quyết: Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách chọn một trong các Ý kiến biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến và đánh dấu (X) hoặc (✓) cho mỗi nội dung biểu quyết tại Đại hội, ký và ghi rõ họ tên và nộp cho Ban kiểm phiếu.

- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản họp.

Điều 13. Thông qua quyết định tại Đại hội

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty, giải thể Công ty.

2. Các Nghị quyết về nội dung khác được Đại hội thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 14: Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này trong vòng 60 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này trong vòng 90 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội thì người

triệu tập họp hủy cuộc họp lần thứ hai. Thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15: Hiệu lực thi hành

1. Quy chế gồm 7 Chương, 15 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông và các Ban tại Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN THỊ HƯƠNG